

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M C
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 29 /11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiên.

2. Ông Khoàng Văn Hặc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phụng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **C N D** - Tên gọi khác: **C A D** - Sinh năm: 1947.

Nơi sinh: Huyện M A, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H M, xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: **C S N** - Đã chết và bà: **V T D** - Đã chết.

Vợ: **H T M** - Sinh năm: 1949 và có 08 con, con lớn nhất sinh năm 1982 con nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền sự, Tiền án: Không; Nhân thân: Năm 2018 bị Công an huyện M C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đã được xóa tiền sự. Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 17/9/2021 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo **C N D** là bà Bùi Thúy An – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo **C N D** là ông Hồ A Lang - Có mặt.

Trú tại: Tổ 6, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

C N D là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, khoảng đầu tháng 7/2021, C N D đi bộ từ nhà ở bản H M, xã M T H, huyện M C, đến bản Huổi Quang 2, xã M T H, tại đây Di trao đổi mua của một người đàn ông dân tộc Thái (không rõ địa chỉ) 100 viên Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Di cầm trong tay trái mang về nhà cất giấu dưới gối đầu giường ngủ. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến đầu tháng 9/2021 C N D đã lấy 40 viên Methamphetamine bị vỡ vụn làm thuốc chữa bệnh cho trâu và sử dụng cho bản thân hết 46 viên Methamphetamine bị vỡ vụn, còn lại 14 viên Methamphetamine Di vẫn cất giấu ở dưới gối đầu giường ngủ. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/9/2021 Di đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Thái (không rõ địa chỉ) vào nhà hỏi mua ma túy, Di bán cho người đàn ông 08 viên Methamphetamine (trong đó có 1 viên bị vỡ vụn) với giá 200.000 đồng, người đàn ông đó xin Di sử dụng ma túy tại nhà, Di đồng ý. Người đàn ông lấy 01 viên Methamphetamine bị vỡ vụn ra cùng Di sử dụng hết. Đến 18 giờ cùng ngày tổ công tác Công an huyện M C phối hợp với Công an xã M T H vào bắt quả tang C N D. Vật chứng thu giữ gồm: 06 viên Methamphetamine có khối lượng 0,667 gam để ở dưới gối đầu giường ngủ, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, số tiền 200.000 đồng, C N D thừa nhận là ma túy của mình. Lợi dụng sơ hở người đàn ông bỏ chạy vớt lại 07 viên Methamphetamine có khối lượng 0,779 gam tại chỗ Di ngồi. Hành vi phạm tội của C N D có tính chất nghiêm trọng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 09/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C xác định gói 13 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của C N D có khối lượng là 1,446 gam, trích mẫu gửi giám định 02 viên có khối lượng 0, 234 gam. Vật chứng còn lại 11 viên có khối lượng 1,212 gam

Tại bản kết luận giám định số: 1055/GĐ-PC09 ngày 15/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của C N D là 1,446 gam
- 02 mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1, M2 được trích ra từ vật chứng thu giữ của C N D gửi giám định là chất ma túy. Loại: Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu vật giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1069/GĐ-PC09 ngày 17/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) có số hiệu lần lượt NS 20486532, LX 19455046, VM 17120048, LD 20008667 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSMC, ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố C N D về tội "*mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Di về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo C N D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 3 (ba) năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 02 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1 và VC2 bên trong chứa 11 viên Methamphetamine có khối lượng 1,212 gam ; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở là vật cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 chứng minh thư nhân dân số: 040446506 mang tên C N D không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 87 viên ma túy tổng hợp bị vỡ vụn bị cáo sử dụng cho trâu ăn và sử dụng. Tại công văn số: 259/CV-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Không đủ cơ sở xác định khối lượng. Vì vậy không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với số ma túy mà C N D cho trâu ăn và sử dụng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông mua ma túy của bị cáo, do bị cáo không biết lai lịch của những người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi bị cáo cho người đàn ông mua ma túy của bị cáo, cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà bị cáo, qua xem xét không cấu thành tội phạm, Nên không xử lý bị cáo về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện M C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là người già yếu trên 70 tuổi, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, là dân tộc thiểu số sinh sống nơi có điều

kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án như đề nghị mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay trong phần xét hỏi bị cáo C N D đều khai nhận: Đầu tháng 7/2021 bị cáo lên khu vực bản Huổi Quang 2 xã M T H gặp một người đàn ông dân tộc thái không biết tên địa chỉ qua trao đổi bị cáo mua được của người đàn ông đó 100 viên Methamphetamine. Mục đích bị cáo mua ma túy về là để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được bị cáo cất giấu rồi sử dụng 40 viên làm thuốc chữa bệnh cho trâu só còn lại bị cáo sử dụng dần. Đến ngày 08/9/2021 bị cáo đã bán 8 viên cho một người lạ không biết tên với giá 200.000 đồng, trong lúc đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 13 viên Methamphetamine có khối lượng là 1,446 gam. Như vậy lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng bị thu giữ. Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và bị cáo khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát và việc đưa bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định rằng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm với những hình phạt rất nghiêm khắc. Mặt khác bị cáo cũng biết được rằng ma túy rất có hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Nhưng vì bản thân vừa nghiện ngập, vừa háo hức kiếm lời mà bị cáo bất chấp tất cả, coi thường kỷ cương phép nước cố tình mua bán trái phép chất ma túy và hậu quả là bị cáo phải trả giá cho hành vi của mình trước pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng trật tự trị an trên địa bàn huyện nhà. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C N D sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dạy, ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng đã có 08 đứa con. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân tu trí làm ăn lương thiện, cùng vợ con lao động sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, làm gương cho các con noi theo, bị cáo chỉ thích đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân để có tiền chi tiêu cá nhân và kiếm lời bất hợp pháp, cố tình mua bán trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm, năm 2018 bị cáo bị Công an huyện M C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đến nay bị cáo đã trên 70 tuổi, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, o khoản 1 Điều 51 của BLHS, cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xét về nhân thân, quá trình sinh sống việc chấp hành pháp luật của bản thân bị cáo. Như vậy những đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 02 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1 và VC2 bên trong chứa 11 viên Methamphetamine có khối lượng 1,212 gam ; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở là vật cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối 01 chứng minh thư nhân dân số: 040446506 mang tên C N D là giấy tờ tùy thân bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 87 viên ma túy tổng hợp bị vỡ vụn bị cáo sử dụng cho trâu ăn và sử dụng cho bản thân. Tại công văn số: 259/CV-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Không đủ cơ sở xác định khối lượng.

Vì vậy không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với số ma túy mà bị cáo cho trâu ăn và sử dụng. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông mua ma túy của bị cáo, do bị cáo không biết lai lịch của những người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi bị cáo cho người đàn ông mua ma túy của bị cáo, cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà bị cáo, qua xem xét không cấu thành tội phạm. Nên không xử lý bị cáo về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện M C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo C N D – Tên gọi khác: C A D phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo C N D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 08/9/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện M C, tỉnh Điện Biên; 02 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1 và VC2. Trong đó: VC1 Chứa 06 viên nén màu hồng có tổng khối lượng: 0,662 gam; VC2 chứa 05 viên màu hồng có khối lượng: 0,55 gam; 01 phong bì niêm phong vật chứng

ban đầu; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 200.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số: 040446506 mang tên C N D.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 29/10/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo C N D.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/11/2021.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Người bào chữa;
- UBND xã M T H thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Đình

